

# KHUNG CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC - MỘT THAM CHIẾU QUAN TRỌNG ĐỂ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ ĐÔ HÀ NỘI

Nguyễn Đăng Trung

*Trường Đại học Thủ đô Hà Nội*

**Tóm tắt:** *Chất lượng giáo dục được xem xét ở cấp hệ thống và cấp cơ sở giáo dục/từng nhà trường. Theo đó, để thực hiện mục tiêu nâng cao chất lượng đào tạo ở mỗi nhà trường, cần phải căn cứ vào khung chất lượng giáo dục ở cấp độ cơ sở để thiết kế chương trình hành động của từng trường học một cách phù hợp (chương trình hành động nhằm đạt được yêu cầu chất lượng của từng thành tố quy định chất lượng của quá trình/hoạt động giáo dục của trường học). Với quan niệm trên, bài viết giới thiệu quan niệm về khung chất lượng giáo dục, coi đó là một trong những tham chiếu quan trọng để đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo nói chung, chất lượng đào tạo trình độ thạc sĩ nói riêng của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội*

**Từ khóa:** *Chất lượng giáo dục, khung chất lượng giáo dục.*

Nhận bài ngày 17.7.2021; gửi phản biện, chỉnh sửa, duyệt đăng ngày 24.9.2021

Liên hệ tác giả: Nguyễn Đăng Trung; Email: ndtrung@daihocthudo.edu

## 1. Mở đầu

### **Khung chất lượng giáo dục – quan điểm và thực hiện**

Có những quan niệm khác nhau về chất lượng giáo dục [2]. Phần lớn các nhà hoạch định chính sách và quản lý giáo dục Việt Nam có tiếp cận mục đích về chất lượng giáo dục. Theo đó, chất lượng giáo dục là sự phù hợp với mục đích/ đạt được các mục đích đề ra trước đó.

Mục đích lý tưởng giáo dục là giáo dục con người phát triển hài hoà về các mặt: tâm trí (trí tuệ, tình cảm, ý chí); thể chất (thể lực, thể hình, thể năng); năng lực hoạt động thực tiễn (năng lực kỹ thuật tổng hợp - C. Mác; kỹ năng sống- Phương Tây; kỹ năng xã hội - UNESCO). Như vậy, một hệ thống giáo dục được coi là có chất lượng khi nó hiện thực hoá được chức năng phát triển có định hướng đối với:

- 1) Các thành phần thực thể của con người - Tâm hồn và Thể xác;
- 2) Các chức năng cơ bản thiết yếu của mỗi người đối với sự phát triển của chính họ: nhận thức, biểu đạt xúc cảm và thái độ, vận động thể chất và tâm lý;

3) Các phương thức và kinh nghiệm hành vi và hoạt động cần thiết để con người sống an toàn, hạnh phúc, thành đạt: ngôn ngữ, đạo đức, nghệ thuật, logic, khoa học, công nghệ, sinh hoạt, tay nghề...

## 2. Nội dung

Chất lượng giáo dục xem xét ở các cấp độ thuộc hệ thống giáo dục

### 2.1. Chất lượng giáo dục ở cấp hệ thống

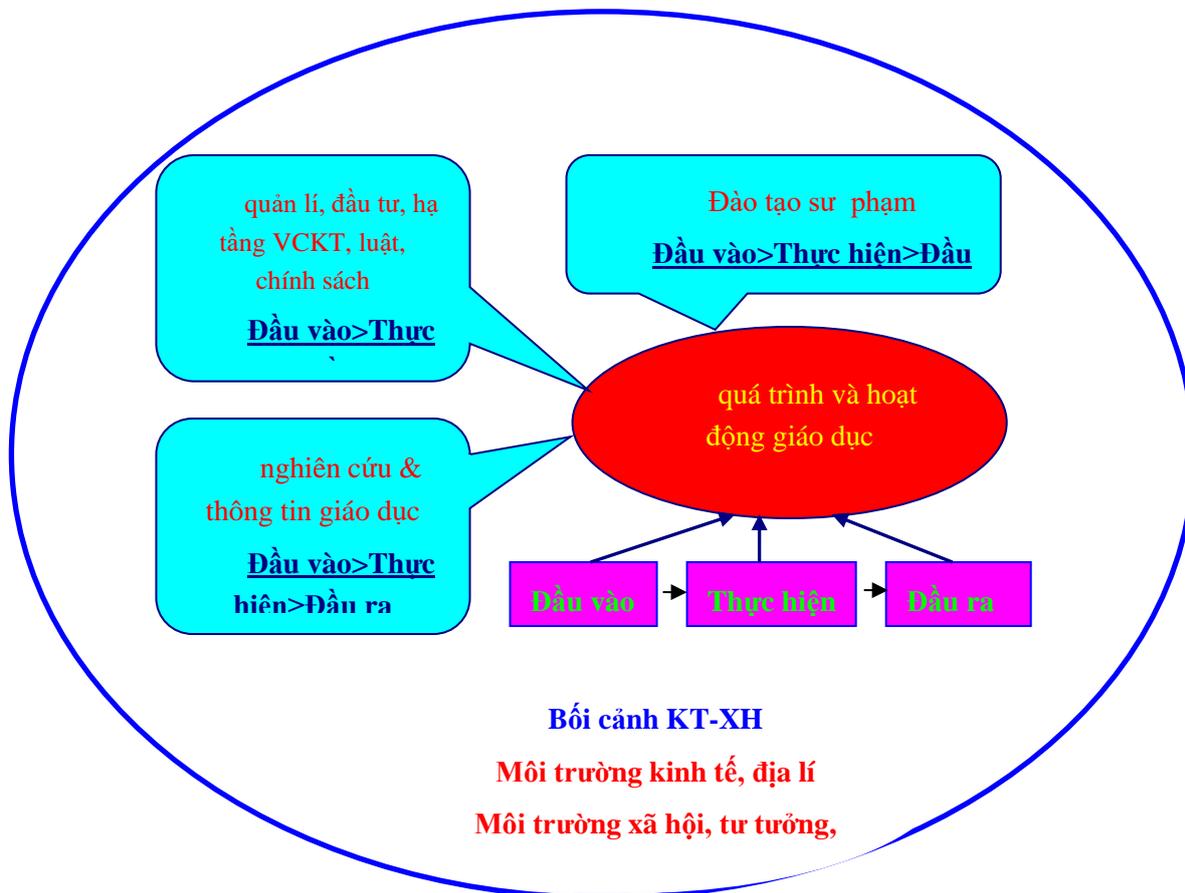
#### 2.1.1. Hệ thống giáo dục

UNESCO đã phân tích hệ thống giáo dục của gần 200 nước thành viên theo cùng một khung quan niệm như trên trong xuất bản phẩm hàng năm nhan đề *World Data on Education*, bắt đầu phát hành có hệ thống từ năm 2000. Bản cập nhật năm 2004 gọi là WDE IV. Đó là cơ sở dữ liệu trên đĩa CD-ROM với giao diện Web, sử dụng các ngữ Anh, Pháp, Tây ban nha. Theo quan niệm của UNESCO, hệ thống giáo dục quốc gia được mô tả qua những thành phần cơ bản sau [3]:

- 1) Điều kiện kinh tế-xã hội – *Background*;
- 2) Những nguyên tắc và mục tiêu giáo dục tổng quát - *Principles and general objectives of education*;
- 3) Những ưu tiên và mối quan tâm hiện nay - *Current educational priorities and concerns*;
- 4) Luật và những qui định cơ bản khác về giáo dục - *Laws and other basic regulations concerning education*;
- 5) Hành chính và quản lí hệ thống giáo dục - *Administration and management of the education system*;
- 6) Cấu trúc và tổ chức của hệ thống giáo dục - *Structure and organization of the education system*;
- 7) Tài chính giáo dục - *The financing of education*;
- 8) Quá trình giáo dục - *The educational process*;
- 9) Đánh giá thành tích học tập ở cấp quốc gia - *Assessing learning achievement nationwide*;
- 10) Giáo dục đại học - *Higher education*;
- 11) Giáo dục đặc biệt - *Special education*;
- 12) Giáo dục tư thục - *Private education*;
- 13) Các phương tiện dạy học, trang thiết bị và cơ sở hạ tầng - *Means of instruction, equipment and infrastructure*;
- 14) Giáo dục người lớn và giáo dục không chính qui - *Adult and non-formal education*;
- 15) Nhân sự giảng dạy - *Teaching staff*;

16) Nghiên cứu và thông tin giáo dục - *Educational research and information.*

Ở Việt Nam, một số công trình nghiên cứu về hệ thống giáo dục đã đề xuất phương án thu gọn khung hệ thống giáo dục nói trên [1]. Theo đó, hệ thống giáo dục được mô tả như hình dưới đây:



Đó là khung tổng quát của hệ thống giáo dục. Khi nói về các hệ thống giáo dục bộ phận (trường hợp cụ thể của hệ thống giáo dục) như giáo dục đại học, giáo dục đặc biệt, giáo dục không chính quy, giáo dục người lớn... thì mỗi phân hệ này cũng có cấu trúc như vậy. Trong khung trên, mỗi bộ phận đều cấu thành từ 3 khâu cơ bản là Đầu vào, Tiến trình thực hiện và Đầu ra. Quan niệm này tạo điều kiện thuận lợi để hiểu chất lượng giáo dục ở cấp hệ thống, hoặc chất lượng của hệ thống giáo dục.

### 2.1.2. Chất lượng giáo dục ở cấp hệ thống

Chất lượng này chính là chất lượng của hệ thống giáo dục. Nếu thừa nhận khung hệ thống giáo dục trên thì cần hiểu chất lượng của hệ thống giáo dục và cũng là chất lượng giáo dục nói chung (trừ những yếu tố giáo dục nằm ngoài hệ thống, tức là chưa được quản lý) là tổng hợp chất lượng của tất cả những gì tạo nên hệ thống.

Chất lượng của hệ thống giáo dục bao gồm những bộ phận chất lượng được liệt kê dưới

đây. Tuy nhiên cần lưu ý rằng, đây là phần chất lượng có ý nghĩa tham chiếu, chưa hẳn là chất lượng của hệ thống giáo dục. Nhưng nếu thiếu tham số này thì chúng ta không thể hiểu nổi chất lượng giáo dục vì hệ thống giáo dục trở thành sự vật biệt lập, chất lượng của nó là cái tự thân hoàn toàn, không có ý nghĩa để phân biệt nó với sự vật khác.:

- 1) Chất lượng của nguồn lực vật chất, bộ máy và hoạt động quản lí giáo dục, mức độ và hiệu quả đầu tư tài chính, khoa học-công nghệ, nhân lực sư phạm;
- 2) Chất lượng của bộ máy và hoạt động nghiên cứu, thông tin giáo dục;
- 3) Chất lượng của hệ thống sư phạm;
- 4) Chất lượng của quá trình và hoạt động giáo dục tại cơ sở giáo dục và tại những môi trường dựa vào cơ sở giáo dục;
- 5) Chất lượng của những nhân tố tác động đến giáo dục đang tồn tại trong môi trường kinh tế-xã hội.

Mô tả chất lượng giáo dục ở cấp độ hệ thống nêu trên thực chất đó là sự tách riêng mỗi phần trong 4 thành phần cấu thành chất lượng giáo dục ở cấp hệ thống thành 3 khâu: đầu vào, quá trình, đầu ra. Mỗi thành tố chất lượng (vật chất, người, tài chính...) đều có ở đầu vào, nhưng tác động hay hoạt động của chúng lại là các quá trình, hậu quả của chúng lại là đầu ra.

## **2.2. Chất lượng giáo dục ở cấp cơ sở**

### **2.2.1. Cơ sở giáo dục là đơn vị cơ bản để tổ chức hệ thống giáo dục**

Cơ sở giáo dục, xét về chức năng và tổ chức chính là hệ thống giáo dục thu nhỏ. Trong cơ sở giáo dục có hầu như đầy đủ những thành phần của hệ thống giáo dục, nhưng chúng mang tính cụ thể và động hơn nhiều. Mặc dù vậy, thành phần chất lượng đáng quan tâm nhất ở cấp trường là quá trình và hoạt động giáo dục. Nhưng nó không phải là duy nhất. Trong Chương trình hành động Dakar (Senegal -2000), UNESCO đã đề nghị cách hiểu chất lượng giáo dục ở trường học, hay chất lượng trường học như là đơn vị tổ chức của giáo dục thông qua 10 tham số sau [4]:

- 1) Người học khỏe mạnh, được nuôi dưỡng tốt, được khuyến khích thường xuyên để có động cơ học tập chủ động
- 2) Giáo viên thành thạo nghề nghiệp và được động viên đúng mức
- 3) Phương pháp và kĩ thuật dạy học - học tập tích cực
- 4) Chương trình giáo dục thích hợp với người học và người dạy
- 5) Trang thiết bị, phương tiện và đồ dùng học tập, giảng dạy, học liệu và công nghệ giáo dục thích hợp, dễ tiếp cận và thân thiện với người sử dụng
- 6) Môi trường học tập bảo đảm vệ sinh, an toàn, lành mạnh
- 7) Hệ thống đánh giá thích hợp với môi trường, quá trình giáo dục và kết quả giáo dục
- 8) Hệ thống quản lí giáo dục có tính tham gia và dân chủ

9) Tôn trọng và thu hút được cộng đồng cũng như nền văn hóa địa phương trong hoạt động giáo dục

10) Các thiết chế, chương trình giáo dục có nguồn lực thích hợp, thỏa đáng và bình đẳng (chính sách và đầu tư)

### **2.2.2. Chất lượng giáo dục ở cấp trường**

Chất lượng giáo dục tồn tại ở tất cả các bộ phận của giáo dục, ở đâu có thực thể nào đó của giáo dục thì ở đó có chất lượng giáo dục (người học, người dạy, chương trình, tài liệu dạy học, tài chính, vật tư, hoạt động, bộ máy, cơ cấu...). Tại cấp trường, chất lượng giáo dục vẫn gồm tất cả những thành tố hệ thống, vì trường học là hệ thống giáo dục thu nhỏ, hoặc hệ thống giáo dục ở dạng đơn vị. Chúng ta cần thừa nhận rằng mỗi trường học có chất lượng của nó.

Chất lượng trường học là chất lượng của tất cả những gì tạo nên trường học. Nhưng trường học lại chính là cơ sở giáo dục. Vậy chất lượng trường học hoàn toàn đồng nghĩa với chất lượng giáo dục ở cấp trường. Tất nhiên chất lượng giáo dục không chỉ tồn tại ở trường, mà còn ở những cấp trên trường.

Chất lượng trường học chính là chất lượng giáo dục ở cấp trường, chất lượng người học chính là chất lượng giáo dục ở người học và hoạt động học tập của họ, chất lượng giáo viên chính là chất lượng giáo dục ở giáo viên và hoạt động giáo dục của họ, chất lượng quản lý trường học chính là chất lượng giáo dục ở nhân sự và hoạt động quản lý v.v...

Trên cơ sở khung chất lượng trường học theo Tuyên bố Dakar, có thể thừa nhận mô hình chất lượng giáo dục ở cấp trường. Mô hình này về cấu trúc không có gì khác ở cấp hệ thống, vì trường học chính là hệ thống giáo dục vi mô. Không có lí gì phủ nhận cấu trúc và qui luật hệ thống của trường học. Nó cũng là hệ thống giáo dục nếu chúng ta hình dung rằng trong cộng đồng mới chỉ có 1 cơ sở giáo dục, thí dụ như Quốc tử giám ở Việt Nam trước đây. Khi đó Quốc tử giám là hệ thống giáo dục đại học quốc gia. Ngày nay, hệ thống giáo dục vĩ mô chẳng qua là sự tổ chức các nhà trường lại mà thôi.

Vấn đề quan niệm chất lượng giáo dục ở cấp hệ thống hay cấp trường nên được hiểu và giải quyết trên cơ sở thừa nhận quan hệ hệ thống giữa trường học và toàn bộ hệ thống giáo dục quốc gia. Trường là hệ thống đơn vị của hệ thống quốc gia. Chất lượng giáo dục ở cấp trường là chất lượng giáo dục ở dạng đơn vị.

## **3. KẾT LUẬN**

Có thể xác định những vấn đề cần quan tâm để thực hiện mục tiêu nâng cao chất lượng đào tạo trình độ thạc sĩ tại Trường Đại học Thủ đô Hà Nội từ tham chiếu những nội dung của quan điểm về khung chất lượng giáo dục nêu trên như sau:

1) Trường Đại học Thủ đô Hà Nội là đơn vị cấu thành phân hệ giáo dục đại học của hệ thống giáo dục quốc dân. Theo đó, chất lượng giáo dục của nhà trường phải được xem xét từ chất lượng của các thành phần tạo nên chất lượng giáo dục ở cấp cơ sở giáo dục như mô tả của khung chất lượng giáo dục ở cấp cơ sở. Chất lượng giáo dục của Trường Đại học Thủ

đô Hà Nội phải được xem xét trong quan hệ với hệ thống các trường đại học trên địa bàn Hà Nội và trong cả nước;

2) Thực hiện phân tích chất lượng các thành phần tạo nên chất lượng giáo dục của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội theo quan điểm quá trình: đầu vào, quá trình, đầu ra trong mối quan hệ mật thiết với bối cảnh kinh tế - xã hội của đất nước và của Thủ đô Hà Nội;

3) Đào tạo trình độ thạc sĩ tại trường Đại học Thủ đô Hà Nội là phân hệ của hệ thống/quá trình đào tạo của nhà trường. Theo đó, để nâng cao chất lượng quá trình và hoạt động giáo dục nhà trường là tạo phong nền vững chắc cho chất lượng đào tạo trình độ thạc sĩ của trường. Tuy nhiên, có thể và cần ưu tư đầu tư cho trình độ đào tạo thạc sĩ để tạo khâu bứt phá trong quá trình và hoạt động giáo dục nói chung của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đặng Thành Hưng (2003), “Quan niệm về chất lượng giáo dục”, Báo cáo tham luận tại Hội thảo *Khoa học về chất lượng giáo dục*, Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam.
2. Jones, G.A., (1996). *Conceptions of Quality and the Challenges of Quality Improvement in Higher Education*: Ontario Institute for studies in Education of the University of Toronto, Toronto, Canada)
3. UNESCO (2004), *World Data on Education*, 4-th Edition, UNESCO, Paris – 2004
4. UNESCO (2000), *Chương trình hành động Dakar* (Senegal -2000).

### EDUCATIONAL QUALITY FRAMEWORK - AN IMPORTANT CRITERIA TO IMPROVE THE QUALITY OF GRADUATE TRAINING AT HANOI METROPOLITAN UNIVERSITY

**Abstract:** *The quality of education is considered at the system level and the institution level. Accordingly, it is necessary to follow the educational quality framework at the basic level to develop an appropriate action program for each educational institution to enhance the quality of training (The program aims at meeting the requirements of quality-defining elements for the educational process in institutions). Based on this perception, the article introduces the concept of the educational quality framework which is considered as one of the important criterias to propose several solutions to improve the quality of training in general, and the quality of graduate training in particular at Hanoi Metropolitan University.*

**Keywords:** *Quality of education, educational quality framework.*